

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH
Bản án số: 35/2025/HS-ST
Ngày 02/4/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Thu Anh**

Bà **Nguyễn Thị Hảo**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lục Thanh Hương**, Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trung Kiên**, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H (tên gọi khác: không); sinh năm: 1959, tại M, Quảng Ninh;

Nơi đăng ký thường trú: khu 3, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 05/10; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ và bà: Phạm Thị Th; chồng: Phạm Quang Nghiêm, con: có 04 (bốn) con, lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt khẩn cấp ngày 20/12/2024, bị tạm giữ đến 29/01/2024, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/01/2024- có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Anh **Vi Trọng Nh**, sinh năm: 2006;

Địa chỉ: thôn Bắc, xã Vạn N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/Anh **Bùi Văn T**, sinh năm: 2006.

Địa chỉ: thôn Bắc, xã Vạn N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H mở Cửa hàng bán tạp hóa tại thôn 11, xã H, thành phố M để kiếm tiền sinh sống. Nhưng do việc bán hàng không thuận lợi, nên cách ngày bị bắt khoảng 01 tuần, Hồng đã tìm hiểu về cách thức đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi lô, đề được thua bằng tiền, thắng thua như sau: khi người mua đề bỏ tiền ra mua 01

số có hai chữ số, với giá 1.000đ (một nghìn đồng), gọi là 01 điểm đề, căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, nếu số đã mua trùng với hai số cuối của giải xổ số đặc biệt ngày hôm đó thì người mua đề trúng thưởng và được trả số tiền 80.000đ (tám mươi nghìn đồng); khi người mua lô bỏ tiền ra mua 01 số có hai chữ số, với giá 23.000đ (hai mươi ba nghìn đồng), gọi là 01 điểm lô, căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, nếu số đã mua trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào trong tất cả các giải xổ số ngày hôm đó thì người mua lô trúng thưởng và được trả số tiền 80.000đ (tám mươi nghìn đồng). Nếu nhiều giải trùng với số lô đặt cược thì nhân số tiền thắng cược với số lượng giải trùng. Ngược lại nếu không trùng thì người chơi thua hết số tiền đã đặt cược cho người nhận cược. Khi có người đến mua lô, đề, Hồng nhận tiền rồi ghi số lô, đề vào 01 tờ giấy, rồi ký tên và giao cho người mua, để làm căn cứ trả tiền trúng thưởng cho người mua lô, đề.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/12/2024, khi H đang ở Cửa hàng bán tạp hóa thì Vi Trọng Nh và Bùi Văn T đến đặt vấn đề mua số lô, số đề, H đồng ý bán. Sau đó, Nh đặt cược số lô 12 là 40 điểm, tương ứng với tổng số tiền 920.000 đồng; còn Tú đặt cược số lô 29, 92 mỗi số 20 điểm và đặt cược số đề 92 là 80.000 đồng, tương ứng với tổng số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng). Nhận tiền xong, H ghi những số lô, số đề mà Nh và T đã đặt cược vào 02 mảnh giấy trắng (gọi là phoi), rồi đưa cho Nhân và T. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 18/12/2024, kết quả: Nh đã thắng cược số lô 12 là 40 điểm, tương ứng với tổng số tiền 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Tiếp đến, khoảng 17 giờ 45 phút ngày 19/12/2024, Nh và T đến Cửa hàng bán tạp hóa gặp H và đưa 02 tờ phoi (trong đó có 01 tờ trúng lô của Nhân) cho H, rồi Nh tiếp tục đặt cược số lô 35 là 40 điểm và đặt cược số đề 35 là 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), tương ứng tổng số tiền 940.000đ (chín trăm bốn mươi nghìn đồng); còn T đặt cược số lô 20 là 40 điểm và đặt cược số đề 13 là 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), tương ứng với tổng số tiền 970.000đ (chín trăm bảy mươi nghìn đồng). H xé 01 tờ phoi mà Nh đã đưa trước đó thành 02 mảnh giấy, rồi ghi số lô, đề mà Nh và T đã đặt cược vào mặt sau của 02 mảnh giấy, rồi đưa cho Tú 01 tờ, còn 01 tờ ghi số lô của Nhân và tờ phoi ngày 18/12/2024 của Nh, H để lên mặt bàn để ti vi. Tiếp đó, H, Nh và T thỏa thuận với nhau sẽ trừ số tiền 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng) mà Nhân trúng lô ngày 18/12/2024 vào số tiền mà Nh và T đã đặt cược, còn lại H phải trả cho Nh số tiền 1.290.000đ (một triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng), sau khi thống nhất xong, H định đi vay tiền để trả cho Nh thì bị Công an xã H phối hợp với Công an thành phố M kiểm tra, phát hiện thu giữ của H 02 mảnh giấy, kích thước lần lượt là (7,8x4,3)cm và (7,8x6,2)cm, một mặt ghi các dãy số; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Promax, màu đen, gắn sim số 0379373938; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA16K, màu xanh, gắn sim số 0819574539; thu giữ của T 01 mảnh giấy, kích thước (10x6,3)cm một mặt ghi các dãy số.

Như vậy, tổng số tiền H đánh bạc trong ngày 18/12/2024 là 5.120.000 đồng (trong đó: tiền nhận đặt cược là 1.920.000đ (một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng); tiền thua cược là 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng)); tổng số tiền H đánh bạc trong ngày 19/12/2024 là 1.910.000đ (một triệu chín trăm mười nghìn đồng).

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, H còn khai trước đó đã bán lô, đề cho một số người, nhưng không nhớ rõ cụ thể là ai.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Vi Trọng Nh và anh Bùi Văn Ttrong quá trình điều tra có lời khai thể hiện như nội dung vụ án.

Bản cáo trạng số: 609/CT - VKSMC ngày 24/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo *Nguyễn Thị H*, về tội “*Đánh bạc*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo *Nguyễn Thị H* từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng, về tội “*Đánh bạc*”.

Giao bị cáo *Nguyễn Thị H* cho UBND xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Truy thu của bị cáo *Hồng* số tiền: 5.120.000đ (năm triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Đối với 03 tờ phơi ghi lô là vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội. Đánh giá các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; trên cơ sở Biên bản kiểm tra hành chính và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 17 giờ 30 phút 18/12/2024, tại thôn 11, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo có hành vi đánh bạc trái phép với Bùi Văn T và Vi Trọng Nh bằng hình thức ghi lô, đề được thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 5.120.000đ (năm triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) bị Công an thành phố Móng Cái phát hiện, bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa tại địa phương, gây mất ổn định xã hội. Do đó quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi nguy hiểm cho xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn mà Nhà nước đã có nhiều biện pháp ngăn chặn vì từ đó thường xuyên nảy sinh nhiều vi phạm pháp luật khác. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích thu lời bất chính nên vẫn cố ý vi phạm. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có công việc ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo. Do đó xét thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

+ Truy thu của bị cáo số tiền: 5.120.000đ (năm triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Đối với 03 tờ phơi ghi lô là vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị H 09 (chín)** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **18 (mười tám)** tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “*đánh bạc*”.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Quyết định tạm hoãn xuất cảnh” đã áp dụng đối với bị cáo theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 05/LCCC, ngày 24/02/2025 và “Quyết định tạm hoãn xuất cảnh” số 07/2025/QĐ-TA ngày 24/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Truy thu của bị cáo số tiền: 5.120.000đ (năm triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Đối với 03 tờ phơi ghi lô là vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần lưu trong hồ sơ vụ án.

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu **200.000đ (hai trăm nghìn đồng)** tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ: khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh; VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Phòng HSNV PV06 Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Huệ

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Huệ

